

Số: 195/QĐ-SXD

Sơn La, ngày 29 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Công khai quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ công ích thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách năm 2018

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Xây dựng;

Căn cứ Thông báo số 92/TB-STC ngày 21/8/2019 của Sở Tài chính tỉnh Sơn La về việc thẩm định quyết toán chi ngân sách nhà nước (kinh phí thực hiện nhiệm vụ công ích) năm 2018;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ công ích thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách năm 2018 của Sở Xây dựng Sơn La. (Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Trưởng các bộ phận, phòng chuyên môn thuộc Sở có trách nhiệm thông báo công khai quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ công ích thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách năm 2018 tới cán bộ, công chức, viên chức được giao quản lý.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng chuyên môn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: *Nguyễn B.*

- Sở Tài chính
- Ban giám đốc (B/c);
- Như điều 3;
- Lưu VT, KT (02b).



Trần Đan Khôi

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: Sở Xây dựng Sơn La

Chương: 419 - Khoản 312

THÔNG BÁO

Công khai quyết toán Thu, Chi ngân sách năm 2018 - Kinh phí thực hiện nhiệm vụ công ích

(Kèm theo Quyết định số 195/QĐ-XD ngày 29/8/2019 của Sở Xây dựng Sơn La)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
A	Quyết toán thu	20.868.773.000	20.868.773.000	
I	Thu từ nguồn ngân sách nhà nước cấp	<u>20.868.773.000</u>	<u>20.868.773.000</u>	
	Quyết định số 3389/QĐ-UBND ngày 10/12/2017	20.868.773.000	20.868.773.000	
B	Quyết toán Chi	20.636.307.000	20.636.307.000	
I	Chi từ nguồn ngân sách nhà nước cấp	<u>20.636.307.000</u>	<u>20.636.307.000</u>	
1	Vận hành nhà máy xử lý chất thải	7.295.458.000	7.295.458.000	
	Chi phí hoạt động, vận hành nhà máy	7.295.458.000	7.295.458.000	
2	Dự án đóng cửa bãi rác huyện Thuận Châu	948.320.000	948.320.000	
	Tạm ứng 50% kinh phí thực hiện dự án: Phục hồi môi trường bãi chôn lấp rác thải huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (Điều chỉnh hợp đồng có phụ lục HĐ)	429.100.000	429.100.000	
	Thanh toán kinh phí thực hiện dự án: Phục hồi môi trường bãi chôn lấp rác thải huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	410.511.000	410.511.000	
	Thanh toán chi phí khảo sát, chi phí lập BCKTKT	58.153.000	58.153.000	
	Thanh toán chi phí Bảo hiểm công trình	2.500.000	2.500.000	
	Thanh toán chi phí thẩm tra thiết kế BVTC, dự toán	4.400.000	4.400.000	
	Thanh toán chi phí tư vấn giám sát	21.380.000	21.380.000	
	Thanh toán chi phí tư quản lý dự án	22.276.000	22.276.000	
3	Dự án cải tạo môi trường bãi rác các huyện Mường la, Bắc Yên, Phù Yên, Mộc Châu, Mai Sơn	4.359.719.000	4.359.719.000	
	Thanh toán kinh phí thực hiện dự án: Phục hồi môi trường bãi chôn lấp rác các huyện Mường la, Bắc Yên, Phù Yên, Mộc Châu, Mai Sơn	3.896.652.000	3.896.652.000	
	Thanh toán chi phí Bảo hiểm	11.407.000	11.407.000	

	Thanh toán chi phí lập dự toán	213.674.000	213.674.000	
	Thanh toán chi phí thẩm tra thiết kế BVTC, dự toán	18.967.000	18.967.000	
	Thanh toán chi phí tư vấn lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá HS đề xuất	16.280.000	16.280.000	
	Thanh toán chi phí Tư vấn QLDA	105.117.000	105.117.000	
	Thanh toán chi phí Tư vấn giám sát	97.622.000	97.622.000	
4	<i>Dự án cải tạo phục hồi môi trường bãi chôn lấp chất thải rắn Chiềng Ngần, TP Sơn La</i>	3.593.354.000	3.593.354.000	
	Tạm ứng kinh phí thực hiện dự án: Phục hồi môi trường bãi chôn lấp rác Chiềng Ngần	3.247.694.000	3.247.694.000	
	Thanh toán chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	136.284.000	136.284.000	
	Thanh toán chi phí Bảo hiểm	9.806.000	9.806.000	
	Thanh toán chi phí thẩm tra dự toán, thẩm tra thiết kế BVTC - TT Quy hoạch	12.683.000	12.683.000	
	Thanh toán chi phí Tư vấn Lập HSYC, đánh giá HSĐX	12.683.000	12.683.000	
	Thanh toán Chi phí Tư vấn giám sát	83.882.000	83.882.000	
	Thanh toán Chi phí quản lý dự án	90.322.000	90.322.000	
5	<i>Kinh phí trồng cây ban một số tỉnh phía Bắc theo Công văn số 2102-CV/TU của Tỉnh ủy</i>	2.500.000.000	2.500.000.000	
	Thanh toán kinh phí trồng cây hoa ban tặng một số tỉnh phía bắc	2.483.280.000	2.483.280.000	
	Thanh toán chi phí thẩm định giá	16.720.000	16.720.000	
6	<i>Dự án Hệ thống trồng cây Đôn Sên, cây Chiềng ngần, trung tâm hành chính công</i>	1.939.456.000	1.939.456.000	
	Thanh toán kinh phí thực hiện hệ thống cây xanh đôn sên, cây Chiềng ngần, trung tâm hành chính công	1.786.621.000	1.786.621.000	
	Thanh toán chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	42.264.000	42.264.000	
	Thanh toán chi phí thẩm tra dự toán, thẩm tra thiết kế BVTC - TT Quy hoạch	6.948.000	6.948.000	
	Thanh toán chi phí Bảo hiểm công trình	2.640.000	2.640.000	
	Thanh toán chi phí thẩm định HSYC và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	2.000.000	2.000.000	
	Thanh toán chi phí thẩm định giá một số loại vật tư xây dựng công trình	1.100.000	1.100.000	
	Thanh toán chi phí tư vấn lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá HS đề xuất	6.948.000	6.948.000	

	Thanh toán chi phí tư vấn giám sát	45.953.000	45.953.000	
	Thanh toán chi phí tư vấn quản lý dự án xây dựng công trình	44.982.000	44.982.000	
C	Kinh phí còn dư không sử dụng	232.466.000	232.466.000	
	Kinh phí còn dư không sử dụng trả lại NSNN	232.466.000	232.466.000	

LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Hồng Diệp

Ngày 29 tháng 8 năm 2019

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Trần Dân Khôi